

Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu có nghĩa vụ huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại Mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng.

2.3. Nhà thầu phụ đặc biệt (nếu có): Không

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

*** Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu, thiết bị xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Có bảng kê danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính, thiết bị phù hợp với yêu cầu của gói thầu. (theo danh mục được nêu tại chỉ dẫn kỹ thuật Chương V): Yêu cầu E-HSDT phải nêu rõ tên, nguồn gốc xuất xứ vật tư, thiết bị sử dụng trong công trình.	- Nhà thầu có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu chính, thiết bị mà nhà thầu đưa vào sử dụng cho gói thầu này, ghi rõ nguồn gốc xuất xứ của vật tư vật liệu, phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Đạt
	Không có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu chính, thiết bị hoặc có nhưng nêu thiếu tên, xuất xứ, nguồn cung cấp của 01 loại vật tư, vật liệu, thiết bị.	Không đạt
1.2. Tài liệu chứng minh nguồn gốc cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị chủ yếu: - Hợp đồng nguyên tắc cung cấp hoặc Cam kết cung cấp bằng văn của nhà sản	Đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị chủ yếu.	Đạt
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp vật tư vật liệu đối với công trình dự thầu.	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
xuất hoặc nhà cung cấp.		
1.3.Đặc tính thông số kỹ thuật của thiết bị, gồm: Chi tiết tại chương V -EHSMT	- Thiết bị cung cấp có đặc tính, thông số kỹ thuật phù hợp hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu E-HSMT. - Có catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của thiết bị chứng minh thiết bị có đặc tính, thông số kỹ thuật phù hợp với yêu cầu E-HSMT.	Đạt
	Đặc tính thông số kỹ thuật không phù hợp hoặc thiếu catalogue hoặc thiếu tài liệu kỹ thuật của 01 loại thiết bị.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Công tác chuẩn bị thi công: Liệt kê đầy đủ danh mục hồ sơ cần thiết (hồ sơ thuộc trách nhiệm của nhà thầu phải trình chủ đầu tư phê duyệt) để cho phép thi công công trình theo quy định pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường và an toàn, vệ sinh lao động hiện hành.	Nêu đầy đủ, chi tiết, hợp lý.	Đạt
	Không nêu hoặc nêu thiếu 01 hồ sơ.	Không đạt
2.2. Mặt bằng bố trí công trường: thiết bị thi công; lán trại để ở và điều hành công trường; kho bãi tập kết vật liệu và phế thải; cấp điện; cấp nước thoát nước; bố	Có mặt bằng tổ chức công trường hợp lý, phù hợp với hiện trạng, biện pháp tổ chức thi công và đảm bảo an toàn.	Đạt
	Có mặt bằng tổ chức công trường hợp lý, phù hợp với hiện trạng, biện pháp tổ chức thi công và đảm bảo an toàn.	Không đạt

trí tuyến đường giao thông thi công; bố trí rào chắn và biển báo.		
2.3. Trình tự thi công: Nêu trình tự thi công, các bước thi công chủ yếu đối với các hạng mục thi công theo mô tả kỹ thuật tại Chương V. Nhà thầu phải có thuyết minh và bản vẽ mô tả đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của nhà nước phù hợp với điều kiện thực tế và quy mô công trình này	Nêu đầy đủ, chi tiết, hợp lý.	Đạt
	Không nêu hoặc nêu thiếu, sơ sài	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Bảo đảm giao thông cho các phương tiện vận chuyển máy móc, nguyên vật liệu, thiết bị, người vào, ra công trường.	Có đề xuất biện pháp bảo đảm giao thông cho các phương tiện vận chuyển máy móc, nguyên vật liệu, thiết bị, người vào, ra công trường trong quá trình thi công xây dựng	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu, không hợp lý	Không đạt
3.2. Bản vẽ mặt bằng bố trí tổ chức thi công tổng thể. Mặt bằng bố trí công trường: thiết bị thi công; lán trại để ở và điều hành công trường; kho bãi tập	Có bản vẽ đầy đủ, khả thi, khoa học và phù hợp với đề xuất về tiến độ triển khai	Đạt
	Không có bản vẽ đầy đủ, hoặc biện pháp tổ chức thi công không khả thi, không khoa học, không phù hợp với đề xuất về tiến độ.	Không đạt

kết vật liệu và phế thải; cấp điện; cấp nước thoát nước; bố trí tuyến đường giao thông thi công; bố trí rào chắn và biển báo.		
3.3. Biện pháp kỹ thuật thi công, lắp đặt (kèm theo thuyết minh và bản vẽ) chi tiết cho tất cả các nội dung công việc, hạng mục của gói thầu đảm bảo đầy đủ các công việc theo yêu cầu kỹ thuật tại chương V, bảng kê hạng mục công việc; đúng quy trình, quy phạm pháp luật và các tiêu chuẩn hiện hành. (Trong trường hợp các hạng mục của gói thầu nhà thầu sử dụng cùng một biện pháp, công nghệ thi công thì nhà thầu được phép đề xuất biện pháp kỹ thuật thi công cho các cấu kiện điển hình, bản vẽ kỹ thuật thi công nhà thầu phải thể hiện chi tiết cho từng nội dung công việc, hạng mục công trình).	Trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, bản vẽ thiết kế, hiện trạng công trình xây dựng. Được xác định là không đạt khi rơi vào một trong các trường hợp sau: - Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ, sơ sài, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, bản vẽ thiết kế, hiện trạng công trình xây dựng. - Thuyết minh hoặc bản vẽ biện pháp chung chung, lan man, không sát thực với hồ sơ thiết kế. - Thiếu thuyết minh hoặc bản vẽ của 01 nội dung công việc.	Đạt Không đạt
3.4. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ,	Có sơ đồ và thuyết minh thể hiện rõ ràng chi tiết, hợp lý Không có sơ đồ và thuyết minh, hoặc sơ đồ và thuyết minh không rõ ràng chi tiết;	Đạt Không đạt

ghi rõ trách nhiệm của từng người: a) Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý của nhà thầu từ trụ sở đến công trường. b) Có thuyết minh sơ đồ quản lý chung của nhà thầu, trong đó nêu rõ mối quan hệ giữa các bộ phận tại trụ sở và công trường. c) Có thuyết minh sơ đồ quản lý hiện trường trong đó nêu rõ mối quan hệ và quyền hạn của từng bộ phận chủ chốt: Chỉ huy trưởng, phụ trách kỹ thuật, phụ trách hồ sơ QLCL, quyết toán hợp đồng.		
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất đầy đủ nhưng không hợp lý, không khả thi 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và	Đạt

và đáp ứng yêu cầu của HSMT	đáp ứng yêu cầu của HSMT.	
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và yêu cầu của HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Sơ đồ quản lý chất lượng	Nhà thầu phải có sơ đồ thể hiện hệ thống quản lý chất lượng nội bộ của nhà thầu đối với công việc, hạng mục công trình xây dựng hoàn thành (kèm theo thuyết minh sơ đồ)	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	- Có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có tài liệu chứng minh Sở hữu/Đi thuê phòng thí nghiệm LAS-XD, nếu đi thuê kèm theo HĐNT, ĐKKD và tài liệu chứng minh của bên cho thuê.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Hoặc Không Có tài liệu chứng minh Sở hữu/Đi thuê phòng thí nghiệm LAS-XD.	Không đạt
5.2. Biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng vật tư vật liệu, thiết bị	Trình bày đầy đủ, phù hợp các biện pháp quản lý, đảm bảo chất lượng vật tư vật liệu, thiết bị.	
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ, không phù hợp.	
5.3. Biện pháp đảm	- Đề xuất kỹ thuật phải phân tích và thể hiện được các tài liệu, thí nghiệm kiểm tra mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ	

bảo chất lượng cho từng công tác thi công	thuật, kiểm soát chất lượng, phân công rõ trách nhiệm giải quyết tại trụ sở và tại công trường. - Cung cấp đầy đủ danh mục biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc, hạng mục, công trình, trong đó phải đề xuất: đối tượng nghiệm thu; nhân sự của nhà thầu tham gia nghiệm thu (<i>phù hợp với các công việc thi công đề xuất tại tiêu chí 3.3 và đề xuất nhân sự</i>).	
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ, không phù hợp.	
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh:

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
6.1. An toàn lao động cho công trình xây dựng và các công trình lân cận, liền kề		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công cụ thể: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công - An toàn giao thông, hỗ trợ người dân ra vào nhà hoặc di chuyển trên các tuyến đường thi công. - Biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình liền kề; bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh tuyến đường thi công. - An toàn cho cư dân liền kề, lân cận các tuyến đường thi công đi qua.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy cho công trình xây dựng	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy	Đạt

	định của pháp luật về PCCC.	
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
- Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường như: chống bụi, chống ồn, chống ngập úng, kiểm soát các loại nước thải, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hóa chất, rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường trong phạm vi công trình và xung quanh công trình. - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc xử lý phế thải cho gói thầu này với đơn vị được cơ quan chức năng giao nhiệm vụ xử lý phế thải trên địa bàn (yêu cầu cung cấp bản chụp được chứng thực đăng ký kinh doanh của đơn vị có chức năng xử lý phế thải; văn bản được cơ quan chức năng giao nhiệm vụ xử lý phế thải; tài liệu chứng minh được đổ thải tại bãi đổ thải theo đúng quy định).	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc và tài liệu chứng minh đáp ứng theo quy định.	Đạt
	-Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Không có cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc hoặc không có tài liệu chứng minh hoặc đơn vị ký không có chức năng theo quy định.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
7.1. Bảo hành	

Thời gian bảo hành công trình và thiết bị	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng;	Đạt
	Không đề xuất Cam kết và phương án bảo hành sản phẩm hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu trên.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm (năm 2023 trở lại đây).	Nhà thầu có cam kết: - Nhà thầu cam kết không có kiện tụng liên quan đến quá trình thực hiện hợp đồng trong hoạt động xây dựng. - Nhà thầu cam kết không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng. - Nhà thầu cam kết chưa vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự chủ chốt hoặc thiếu thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định). - Nhà thầu cam kết không vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành. Nhà thầu phải cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu và chịu trách nhiệm với cam kết của mình.	Đạt
	Không có bản cam kết hoặc có bản cam kết nhưng thực tế có vi phạm luật đấu thầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt